

HƯỚNG DẪN XÁC ĐỊNH TƯ CÁCH NHÀ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN CHUYÊN NGHIỆP

Khi mua TPRL, Nhà đầu tư phải đáp ứng là **Nhà đầu tư Chứng khoán chuyên nghiệp (NĐT CK CN)**. Các tài liệu xác định NĐT CK CN như sau:

Phân loại Nhà đầu tư	Tài liệu xác định tư cách NĐT CK CN
Nhà đầu tư cá nhân	
Có chứng chỉ hành nghề chứng khoán	(i) CMND/CCCD/Passport còn hiệu lực (01 bản sao y công chứng); (ii) Chứng chỉ hành nghề (01 bản sao y công chứng).
Nắm giữ danh mục chứng khoán niêm yết, đăng ký giao dịch có giá trị tối thiểu là 02 tỷ đồng được xác định bằng giá trị thị trường bình quân theo ngày của danh mục chứng khoán trong thời gian tối thiểu 180 ngày liền kề trước ngày xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, không bao gồm giá trị vay giao dịch ký quỹ và giá trị chứng khoán thực hiện giao dịch mua bán lại.	(i) CMND/CCCD/Passport còn hiệu lực (01 bản sao y công chứng); (ii) Văn bản xác nhận của công ty chứng khoán nơi Nhà đầu tư mở tài khoản giao dịch chứng khoán về giá trị thị trường của các danh mục chứng khoán niêm yết, đăng ký giao dịch tại thời điểm xác định tư cách NĐT CK CN. Việc xác định nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp tại điểm này có giá trị trong vòng 03 tháng kể từ ngày được xác nhận (01 bản gốc).
Có thu nhập chịu thuế năm gần nhất tối thiểu là 01 tỷ đồng tính đến thời điểm cá nhân đó được xác định tư cách là nhà đầu tư	(i) CMND/CCCD/Passport còn hiệu lực (01 bản sao y công chứng); (ii) Hồ sơ khai thuế đã nộp cho cơ quan thuế hoặc chứng từ khấu trừ thuế của tổ chức, cá nhân chi trả.
Nhà đầu tư tổ chức	
Ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, công ty tài chính, tổ chức kinh doanh bảo hiểm, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán, quỹ đầu tư chứng khoán, tổ chức tài chính quốc tế, quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, tổ chức tài chính nhà nước được mua chứng khoán theo quy định của pháp luật có liên quan;	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc giấy tờ tương đương khác (01 bản sao y chứng thực). Lưu ý: trong trường hợp là NĐT nước ngoài - Tài liệu được lập bằng tiếng nước ngoài phải được gửi kèm bản dịch chứng thực sang tiếng Việt; - Tài liệu phải được hợp pháp hóa lãnh sự trong thời hạn 06 tháng tính đến thời điểm xác định tư cách NĐTCKN.
Đối với tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch	Quyết định chấp thuận niêm yết hoặc đăng ký giao dịch (01 bản sao y chứng thực)
Công ty có vốn điều lệ đã góp đạt trên 100 tỷ đồng (không phải tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch)	(i) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ tương đương khác (01 sao y chứng thực); (ii) Báo cáo tài chính năm được kiểm toán hoặc báo cáo tài chính bán niên năm gần nhất được soát xét (01 bản sao y có xác nhận của công ty).

Ngày hiệu lực: 01/01/2024

Căn cứ Pháp lý hiện hành:

1. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 11 Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019: quy định các điều kiện xác định tư cách NĐT CK CN.

<https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Chung-khoan/Luat-Chung-khoan-nam-2019-399763.aspx>

2. Căn cứ vào Điều 5 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2023 : quy định tài liệu xác định NĐT CK CN

<https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Chung-khoan/Nghi-dinh-155-2020-ND-CP-huong-dan-Luat-Chung-khoan-461323.aspx>

3. Căn cứ vào Khoản 3 Điều 4 của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2023: quy định thời hạn hiệu lực của xác nhận tư cách NĐT CK CN.

<https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Chung-khoan/Nghi-dinh-155-2020-ND-CP-huong-dan-Luat-Chung-khoan-461323.aspx>

4. Căn cứ tại khoản 06 Điều 1 Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16 tháng 09 năm 2022: quy định xác định nhà NĐT CKCN đối với cá nhân nắm giữ danh mục chứng khoán niêm yết, đăng ký giao dịch có giá trị tối thiểu là 02 tỷ.

<https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Doanh-nghiep/Nghi-dinh-65-2022-ND-CP-sua-doi-Nghi-dinh-153-2020-ND-CP-chao-ban-giao-dich-trai-phieu-doanh-nghiep-529835.aspx>